| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH AN GIANG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 5075 /QĐ-UBND | *An Giang, ngày 13 tháng 11 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Về việc thành lập các Tổ công tác đặc biệt tháo gỡ khó khăn và thu hút đầu tư các dự án trên địa bàn tỉnh An Giang

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 4543/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân công nhiệm vụ Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, nhiệm kỳ 2026 - 2031;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1292/TTr-STC ngày 28 tháng 10 năm 2026,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thành lập các Tổ công tác đặc biệt tháo gỡ khó khăn và thu hút đầu tư các dự án (sau đây gọi tắt là Tổ công tác) gồm các ông (bà) có tên sau đây:

**1. Tổ công tác thu hút đầu tư lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (Tổ 1)**

a) Tổ trưởng: Ông Hồ Văn Mừng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Các Tổ phó:

- Ông Lê Hữu Toàn, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Ông Trương Ngọc Hưng, Phó Giám đốc Sở Tài chính.

c) Các thành viên:

- Ông Trần Thanh Hiệp, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thành viên thường trực;

- Ông Lê Kỳ Quang, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Ông Lê Quốc Cường, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;

- Ông Nguyễn Ngọc Vệ, Phó Giám đốc Sở Xây dựng;

- Bà Nguyễn Duy Linh Thảo, Phó Giám đốc Sở Công Thương;

- Ông Đinh Minh Hoàng, Phó Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh;

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có dự án.

d) Tổ giúp việc:

- Ông Nguyễn Thành Được, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Tổ trưởng;

- Ông Trần Hoài Nam, Phó Trưởng phòng Doanh nghiệp - Hợp tác đầu tư, Sở Tài chính;

- Ông Nguyễn Công Kha, Phó Trưởng phòng Phát triển Công nghệ và Đổi mới Sáng tạo, Sở Khoa học và Công nghệ.

**2. Tổ công tác thu hút đầu tư lĩnh vực công nghiệp, khu công nghiệp, cụm công nghiệp (Tổ 2)**

a) Tổ trưởng: Ông Nguyễn Thanh Phong, Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Các Tổ phó:

- Ông Nguyễn Thống Nhất, Giám đốc Sở Công Thương;

- Ông Nguyễn Quốc Cường, Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

c) Các thành viên:

- Ông Lê Thanh Hải, Phó Giám đốc Sở Công Thương, Thành viên thường trực;

- Bà Thái Thị Duy Quyên, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Ông Lê Quốc Bình, Phó Giám đốc Sở Tài chính;

- Ông Nguyễn Thanh Hải, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;

- Ông Đào Huy Hiệp, Phó Giám đốc Sở Xây dựng;

- Ông Trần Công Danh, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Ông Phạm Công Giát, Phó Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh;

- Ông Huỳnh Quang Hưng, Phó Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc;

- Ông Nguyễn Việt Anh, Phó Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh;

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có dự án.

d) Tổ giúp việc:

- Ông Nguyễn Ngọc Chức, Phó Trưởng phòng Quản lý Công nghiệp, Sở Công Thương, Tổ trưởng;

- Ông Nguyễn Thành Có, Trưởng phòng Quản lý Đầu tư và Doanh nghiệp, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh;

- Ông Võ Quốc Hùng, Phó Trưởng phòng Quản lý Thương mại, Sở Công Thương;

- Ông Nguyễn Thanh Văn, Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Bà Phạm Nguyễn Thiên Kim, Phó Trưởng phòng Doanh nghiệp - Hợp tác đầu tư, Sở Tài chính;

- Ông Lê Minh Quý, Phó Trưởng phòng Quản lý Đầu tư và Doanh nghiệp, Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc.

**3. Tổ công tác thu hút đầu tư lĩnh vực bất động sản, du lịch, dịch vụ (Tổ 3)**

a) Tổ trưởng: Ông Lê Trung Hồ, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Tổ phó: Ông Phạm Minh Tâm, Giám đốc Sở Tài chính.

c) Các thành viên:

- Ông Nguyễn Trung Thành, Phó Giám đốc Sở Du lịch, Thành viên thường trực;

- Ông Lê Trường Sơn, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Bà Quảng Xuân Lụa, Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh;

- Ông Nguyễn Văn Hôn, Phó Giám đốc Sở Xây dựng;

- Bà Trần Thị Thùy Trang, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Ông Nguyễn Minh Triết, Phó Giám đốc Sở Công Thương;

- Ông Huỳnh Quang Hưng, Phó trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc;

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có dự án.

d) Tổ giúp việc:

- Ông Võ Hoàng Phi, Phó Giám đốc Sở Tài chính, Tổ trưởng;

- Ông Nguyễn Công Khai, Giám đốc Trung tâm Tư vấn đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp, Sở Tài chính, Thư ký;

- Ông Nguyễn Việt Trung, Trưởng phòng Doanh nghiệp - Hợp tác đầu tư, Sở Tài chính;

- Ông Đặng Ngọc Châu, Trưởng phòng Quản lý nhà và Thị trường bất động sản, Sở Xây dựng;

- Ông Trần Văn Linh, Trưởng phòng Quản lý Du lịch, Sở Du lịch;

- Bà Huỳnh Thị Bảy, Trưởng phòng Quản lý Đầu tư và Doanh nghiệp, Ban

Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc;

- Ông Mai Minh Trang Khôi, Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

**4. Tổ công tác thu hút đầu tư lĩnh vực giao thông và phát triển nhà ở xã hội (Tổ 4)**

a) Tổ trưởng: Ông Ngô Công Thức, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Tổ phó: Ông Lê Việt Bắc, Giám đốc Sở Xây dựng;

c) Các thành viên:

- Ông Nguyễn Thanh Sang, Phó Giám đốc Sở Xây dựng, Thành viên thường trực;

- Ông Phan Duy Quang, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Ông Võ Văn Lên, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Ông Trịnh Trung Tín, Phó Giám đốc Sở Tài chính;

- Ông Đinh Minh Hoàng, Phó Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh;

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có dự án.

d) Tổ giúp việc:

- Ông Bùi Lê Anh Tài, Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Xây dựng, Tổ trưởng;

- Ông Nguyễn Phước Đạt, Quyền Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai, Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Ông Trần Thanh An, Chuyên viên Phòng Doanh nghiệp - Hợp tác đầu tư, Sở Tài chính.

**5. Tổ công tác thu hút đầu tư theo hình thức xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục và y tế (Tổ 5)**

a) Tổ trưởng: Bà Nguyễn Thị Minh Thúy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Các Tổ phó:

- Ông Trần Quang Bảo, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Ông Trần Quang Hiền, Giám đốc Sở Y tế.

c) Các thành viên:

- Ông Thiều Văn Nam, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thành viên thường trực;

- Bà Mã Lan Xuân, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Bà  Nguyễn Thị Bích Hạnh, Phó Giám đốc Sở Y tế;

- Ông Hồ Thanh Bình, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Ông Nguyễn Hữu Nghị, Phó Giám đốc Sở Tài chính;

- Ông Trần Quốc Việt, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;

- Ông Đinh Minh Hoàng, Phó Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh;

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có dự án.

d) Tổ giúp việc:

- Ông Trần Tuấn Khanh, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Tổ trưởng;

- Ông Nguyễn Hữu Viên, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế;

- Ông Lê Văn Đầy, Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai, Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Ông Nguyễn Thuận Hòa, Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường, Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Bà Trần Thanh Diễm, Chuyên viên Phòng Doanh nghiệp - Hợp tác đầu tư, Sở Tài chính;

- Ông Lê Chí Huy, Chuyên viên Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo.

**Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Tổ công tác**

1. Rà soát, tổng hợp tình hình triển khai các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực, phạm vi được phân công phụ trách; xác định các khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân, nội dung cần ưu tiên xử lý và đề xuất phương án giải quyết.

2. Rà soát, đánh giá cơ sở pháp lý, xác định nguyên nhân, trách nhiệm và thẩm quyền giải quyết đối với các khó khăn, vướng mắc về đầu tư, quy hoạch, đất đai, xây dựng, môi trường, hạ tầng và các lĩnh vực liên quan; kịp thời đề xuất phương án xử lý theo quy định.

3. Nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cơ chế, chính sách, giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án, cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư. Đối với các nội dung vượt thẩm quyền, tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Hỗ trợ, hướng dẫn nhà đầu tư tiếp cận thông tin về quy hoạch, danh mục dự án thu hút đầu tư, cơ chế, chính sách và trình tự, thủ tục có liên quan; phối hợp với các cơ quan, đơn vị hướng dẫn nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ, thủ tục theo quy định. Theo dõi, đôn đốc tiến độ triển khai các dự án đã được chấp thuận chủ trương

đầu tư, các dự án đã ký kết bản ghi nhớ hợp tác đầu tư (MOU) và các dự án có tiềm năng thu hút đầu tư thuộc phạm vi phụ trách.

5. Tổ chức làm việc với nhà đầu tư, các sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan để rà soát, trao đổi, thống nhất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc.

6. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 3. Trách nhiệm của các Tổ trưởng, Tổ phó, các thành viên và Tổ giúp việc**

1. Tổ trưởng

a) Chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều hành hoạt động của Tổ công tác; phân công nhiệm vụ cụ thể cho Tổ phó, các thành viên và Tổ giúp việc; xác định các dự án, nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung xử lý.

b) Chỉ đạo rà soát, đánh giá khó khăn, vướng mắc và tổ chức làm việc với nhà đầu tư, các cơ quan, đơn vị có liên quan để trao đổi, thống nhất phương án xử lý thuộc phạm vi nhiệm vụ của Tổ công tác.

c) Chỉ đạo xây dựng kế hoạch hoạt động, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ được giao; xem xét, cho ý kiến đối với các báo cáo, đề xuất, kiến nghị của Tổ công tác trước khi báo cáo cấp có thẩm quyền.

d) Chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của Tổ công tác; kịp thời báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề vượt thẩm quyền.

2. Tổ phó

a) Giúp Tổ trưởng chỉ đạo, điều hành hoạt động của Tổ công tác và trực tiếp theo dõi, phụ trách các lĩnh vực, nhiệm vụ hoặc nhóm dự án được phân công.

b) Chủ động phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thuộc phạm vi phụ trách; đôn đốc tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao.

c) Tham mưu Tổ trưởng các giải pháp, phương án xử lý khó khăn, vướng mắc và đề xuất cơ chế, chính sách nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án, nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư.

d) Thực hiện nhiệm vụ khác theo phân công của Tổ trưởng và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Các thành viên

a) Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Tổ trưởng, Tổ phó; chủ động

rà soát, cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu và ý kiến chuyên môn thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình.

b) Phối hợp hướng dẫn nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ, thủ tục; tham gia xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến dự án theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao.

c) Kịp thời đề xuất giải pháp xử lý các vấn đề phát sinh; chịu trách nhiệm về nội dung tham mưu, thông tin và kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi phụ trách.

d) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và các nhiệm vụ khác theo phân công của Tổ trưởng, Tổ phó.

4. Tổ giúp việc

a) Là đầu mối tham mưu, tổng hợp, phục vụ hoạt động của Tổ công tác; tiếp nhận, tổng hợp thông tin về dự án, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị của nhà đầu tư.

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp, buổi làm việc của Tổ công tác; dự thảo thông báo kết luận, văn bản chỉ đạo, báo cáo và các tài liệu có liên quan theo phân công.

c) Theo dõi, cập nhật tiến độ xử lý từng khó khăn, vướng mắc và việc thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; tham mưu Tổ trưởng, Tổ phó đôn đốc các đơn vị thực hiện đúng thời hạn.

d) Tổng hợp kết quả hoạt động, tham mưu xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất và đề xuất các nội dung cần xin ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Tổ trưởng, Tổ phó.

**Điều 4. Phân công phụ trách và phối hợp thực hiện**

1. Các Tổ công tác thực hiện nhiệm vụ theo lĩnh vực, phạm vi dự án được phân công tại Điều 1 Quyết định này; chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình rà soát, tham mưu xử lý khó khăn, vướng mắc và hỗ trợ thu hút đầu tư.

2. Các sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm phối hợp, cung cấp thông tin, tài liệu và cử cán bộ tham gia các hoạt động của Tổ công tác; chủ động xử lý các nội dung thuộc thẩm quyền, không để kéo dài thời gian giải quyết thủ tục và kiến nghị của nhà đầu tư.

3. Đối với dự án có nội dung liên quan đến nhiều lĩnh vực hoặc thuộc phạm vi phụ trách của nhiều Tổ công tác, các Tổ chủ động phối hợp, thống nhất phương án xử lý; trường hợp có ý kiến khác nhau hoặc vượt thẩm quyền, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

4. Các Tổ công tác hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Việc ký ban hành

văn bản, sử dụng con dấu và thực hiện các hoạt động hành chính phục vụ Tổ công tác được thực hiện theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan nơi công tác và quy định pháp luật có liên quan.

**Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Tổ trưởng các Tổ công tác có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng kế hoạch hoạt động, phân công nhiệm vụ cho các thành viên, xác định các dự án trọng tâm và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả hoạt động, các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất theo quy định.

2. Thành viên thường trực của từng Tổ công tác có trách nhiệm làm đầu mối theo dõi, đôn đốc hoạt động của Tổ; tiếp nhận thông tin, tổng hợp tình hình triển khai dự án, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất thuộc phạm vi phụ trách; tham mưu Tổ trưởng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo xử lý theo thẩm quyền.

3. Các sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện để các Tổ công tác thực hiện nhiệm vụ, kịp thời xử lý hoặc tham mưu xử lý các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

4. Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh thành phần, phạm vi phụ trách, nhiệm vụ của các Tổ công tác, Tổ trưởng các Tổ công tác và các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, các ông (bà) có tên tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 6;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Thuế tỉnh;
- Chi cục Hải quan khu vực XX;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 15;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử;
- LĐVP, các đơn vị thuộc Văn phòng;
- Lưu VT, hvathien "HT".

**CHỦ TỊCH**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

**Hồ Văn Mừng**